

Số: /BC-UBND

Tân Khai, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn phường Tân Khai 06 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân phường.

Căn cứ Thông báo số 06/TB-TTHĐND ngày 05/6/2026 của Thường trực HĐND phường Tân Khai thông báo kết luận Hội nghị thống nhất nội dung, chương trình kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 của HĐND phường.

Qua rà soát (Tờ trình số 384/TTr-VHXX ngày 29/6/2026 của Phòng Văn hóa – Xã hội), UBND phường báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn phường Tân Khai 06 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2026 cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

UBND phường tham mưu Đảng ủy và Ban Chỉ đạo của phường ban hành các Kế hoạch như: Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 16/4/2026 của Ban chỉ đạo về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Tân Khai về triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn xã Tân Khai năm 2026; Kế hoạch số 79-KH/ĐU ngày 16/3/2026 của Đảng ủy Học tập, quán triệt, tuyên truyền thực hiện Kế hoạch số 55-KH/TU ngày 11/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đột phá "Phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả"... Đồng thời ban hành 12 Kế hoạch tập trung chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn phường năm 2026¹.

¹ Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 23/01/2026 về triển khai Chương trình "Đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW".

Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 16/4/2026 về chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước năm 2026.

Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 17/4/2026 về tổ chức tập huấn 05 lớp chuyên đề "Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác quản lý, điều hành và phục vụ Nhân dân".

Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 29/4/2026 về nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) giai đoạn 2026 - 2030.

Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 29/4/2026 về hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng năm 2026.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao

- Tổng số nhiệm vụ được giao: 40 nhiệm vụ.
- Số nhiệm vụ đã hoàn thành: 33 nhiệm vụ, tỷ lệ 82,5%.

STT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mục tiêu	Kết quả
1. Về phát triển hạ tầng				
1	Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn đạt từ 85% dân số.	%	60	>90 (10.548/11.103 hộ)
2	Tỷ lệ hộ gia đình có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ 01 Gbps đạt từ 70% trở lên.	%	70	>85(9.437/11.103 hộ)
2. Về phát triển nguồn nhân lực				
1	Tỷ lệ chi ngân sách địa phương chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số/GRDP > 2% và tăng dần theo yêu cầu phát triển.	%	>2	Đạt (UBND phường đã bố trí 1.920 từ ngân sách được phê duyệt để triển khai thực hiện cho 14 nhiệm vụ đăng ký năm 2026).
2	Tỷ lệ cán bộ, công chức phường được	%	100	100 (Tổ chức 05 lớp tập cho cán bộ, công chức,

Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 29/4/2026 về triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn phường năm 2026.

Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 29/4/2026 về phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo giai đoạn 2026 - 2030 và lộ trình đổi mới công nghệ, chuyển đổi số đến năm 2035.

Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 29/4/2026 về tổ chức Hội nghị triển khai công tác chuyển đổi số năm 2026, ứng dụng Trợ lý trí tuệ nhân tạo MISA OneAI, Robot và Agent Work.

Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 26/01/2026 về triển khai ứng dụng chuyển đổi số kết nối Đề án 06 đối với nhiệm vụ phát triển kinh tế ban đêm.

Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 27/5/2026 về tổ chức tập huấn 04 lớp chuyên đề “nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Tổ công nghệ cộng đồng và nhân dân” trên địa bàn phường Tân Khai.

Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 13/5/2026 về đầu tư, đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường Tân Khai.

Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 29/4/2026 về triển khai lộ trình đổi mới công nghệ, chuyển đổi số và hỗ trợ đổi mới sáng tạo trên địa bàn xã Tân Khai đến năm 2035.

	bồi dưỡng kỹ năng số căn bản 100%.			<i>viên chức, các khu phố, trường học về kỹ năng số (KH số 85/KH-UBND ngày 17/04/2026/)</i>
3	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành 100%.	%	100	100 (60/60 cán bộ, công chức, viên chức có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số)
4	100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.	%	>90	85% (4.911/5.778 học sinh)
5	Tỷ lệ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông	%	≥ 90	<i>Chưa thống kê, đo lường được số liệu cụ thể</i>
6	Số người thực hiện công tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo trên 01 vạn dân		>12	<i>Chưa thống kê, đo lường được số liệu cụ thể</i>
3. Phát triển Khoa học, Công nghệ				
1	Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp phường triển khai mới: phấn đấu thực hiện 01 nhiệm vụ trở lên.	Nhiệm vụ	>01	UBND phường tổ chức cho các trường học trên địa bàn tham gia Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên do Cụm 12 tổ chức và có 03 giải khuyến

				khích, 01 giải ba, 01 giải nhì. 03 sản phẩm được gửi tham gia cấp thành phố.
2	Triển khai Ứng dụng AI, IoT, Big Data... trong quản lý môi trường, đô thị thông minh; nâng cao chất lượng sống người dân.			Đang triển khai (đã mua/thuê ứng dụng AI, Robot - phần mềm OneAI; tổ chức 03 lớp tập huấn ứng dụng AI với 100 người tham dự)

4. Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo

1.	(1) Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên toàn phường: 10 doanh nghiệp trở lên.	Doanh nghiệp	>10	<i>Chưa có số liệu thống kê cụ thể</i>
2	(2) Doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo trong tổng số doanh nghiệp từ >10% trở lên.	%	>10	<i>Chưa có số liệu thống kê cụ thể</i>
3	(3) Có từ 70 sáng kiến trong khu vực công được công nhận.	Sáng kiến	>70	87 sáng kiến

2.5. Phát triển chuyển đổi số

1	Tỷ lệ thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp phường.	%	>90	100 (423/423 thủ tục)
2	Tỷ lệ thủ tục hành chính liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh	%	100	100 (98/98 thủ tục)

	phải được thực hiện trực tuyến.			
3	Tỷ lệ giao dịch hành chính thuộc diện “phi tiếp xúc”	%	100	100 (254/254 giao dịch)
4	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	%	100	100 (3022/3022 hồ sơ)
5	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện	%	100	100 (254/254 dịch vụ)
6	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến	%	>95	100 (3022/3022 hồ sơ)
7	Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp	%	>80	100 (3022/3022 dịch vụ)
8	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	%	>90	95 (3022/3022 thủ tục)
9	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	>80	90 (2720/3022 số lần khai thác)
10	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	>80	100 (2850/2850 số lượt thanh toán)
11	Tỷ lệ văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện	%	100	100 (13799/13799 số văn bản)

	tử của các cơ quan hành chính nhà nước			
12	Tỷ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý, giám sát của các cơ quan hành chính thực hiện trên môi trường điện tử	%	100	100
13	Tỷ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử	%	100	100
14	Tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt	%	>80	100 (2850/2850 số lượt giao dịch)
15	Tỷ lệ hệ thống thông tin của phường được vận hành trên nền tảng điện toán đám mây	%	100	100
16	Tỷ lệ cơ sở dữ liệu của xã được số hóa & liên thông với thành phố	%	>60	100
17	Tỷ lệ dữ liệu của các cơ quan, đơn vị và các tổ chức chính trị - xã hội được tích hợp với trực liên thông dữ liệu cấp thành phố (LGSP)	%	>85%	90
18	Tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ địa phương ứng dụng công nghệ số	%	>60	<i>Chưa có số liệu thống kê cụ thể</i>
19	Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID).	%	>80	86,07 (3.368/3913 người)

20	Tỷ lệ người dân trưởng thành có chữ ký số.	%	>50	<i>Chưa có số liệu thống kê cụ thể</i>
21	Đảng ủy, chính quyền phường sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất	%	100	100
22	Quản lý nhà nước trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị	%	100	100
23	Triển khai kết nối, chia sẻ đồng bộ CSDL quốc gia, CSDL các ngành .	%	80	100
24	Dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	%	>95	<i>Chưa có số liệu thống kê cụ thể</i>
25	Tỷ lệ người dân có Sổ sức khỏe điện tử	%	>95	98,2(3843/3913 người)
26	Tỷ lệ người dân được định danh số	%	100	<i>Chưa có số liệu thống kê cụ thể</i>
27	Tỷ lệ cung cấp dữ liệu mở theo Kế hoạch	%	100	<i>Chưa có số liệu thống kê cụ thể</i>
28	Tỷ lệ các hệ thống thông tin phê duyệt và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	%	100	100

3. Tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước

3.1. Chính quyền số

- Tỷ lệ văn bản đi/đến được xử lý trên môi trường mạng trên Hệ thống quản lý văn bản và Điều hành tác nghiệp: đạt 100% (trừ các văn bản mật, tuyệt mật).

- Tỷ lệ ký số của lãnh đạo và cán bộ, công chức, viên chức người lao động sử dụng chữ ký số, đạt 100%.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, theo dõi của UBND phường tính đến thời điểm báo cáo: 423 (tại Quyết định số 01/QĐ-UBND tỉnh ngày 30/4/2026 của UBND thành phố về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn thành phố Đồng Nai). Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, theo dõi thuộc cấp xã trên Cổng dịch vụ công quốc gia: 423 Trong đó: 111 TTHC một phần, 254 TTHC toàn trình còn lại 58 DVC chưa được Bộ, ngành cung cấp dịch vụ công trực tuyến (Đối với các DVC chưa cung cấp DVC trực tuyến; các Bộ ngành Trung Ương đang trong giai đoạn rà soát đánh giá và áp dụng DVC trực tuyến cho các địa phương).

- Kết quả số hóa hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính

+ Tỷ lệ số hoá hồ sơ: 3022/3022 hồ sơ (hồ sơ đã giải quyết).

+ Tỷ lệ số hoá hồ sơ thủ tục hành chính khi tiếp nhận đạt 100%;

+ Tỷ lệ số hoá kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%. + Tỷ lệ hồ sơ thực hiện dịch vụ công trực tuyến: Thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/6/2026, UBND phường đã tiếp nhận: 3.022 hồ sơ/3.022 hồ sơ nộp trực tuyến đạt 100%.

+ Tỷ lệ thanh toán trực tuyến: Hồ sơ thủ tục hành chính thực hiện Dịch vụ công trực tuyến có phát sinh phí, lệ phí được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt 100%.

- Hệ thống thông tin báo cáo: Liên tục cập nhật các Hệ thống thông tin báo cáo theo chỉ đạo của UBND thành phố Đồng Nai, của Trung ương theo quy định.

3.2. Phát triển Hạ tầng số và an toàn thông tin

a) Hạ tầng số:

- Tính đến thời điểm báo cáo tất cả các cơ quan, đơn vị trên đại bàn phường đều có mạng LAN, kết nối internet phục vụ nhu cầu công việc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, đạt 100%.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được trang bị máy tính để bàn hoặc máy tính Laptop để phục vụ cho nhu cầu công việc chuyên môn hàng ngày.

b) An toàn, an ninh mạng:

- UBND phường đã chỉ đạo Công an xã xây dựng Kế hoạch tổ chức tập huấn an toàn thông tin mạng cho toàn thể cán bộ công chức, viên chức và người lao động trên đại bàn phường.

- 100% máy tính phục vụ giải quyết thủ tục hành chính đã được cài đặt phần mềm chống mã độc cyradar .

- Có 13 tài khoản được khai báo trên hệ thống giải quyết TTHC của thành phố, cổng dịch vụ công quốc gia có kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Hệ thống mạng LAN toàn UBND phường đạt Cấp độ 1 an toàn thông tin.

3.3. Dữ liệu số

Số hóa dữ liệu: Tính đến thời điểm báo cáo UBND phường Tân Khai đã chỉnh lý xong tài liệu lưu trữ sau khi thực hiện chính quyền 2 cấp.

Đã xây dựng kế hoạch và tờ xin kinh phí thực hiện số hóa tài liệu lưu trữ sau khi thực hiện chính quyền 2 cấp (Kế hoạch số: 41/KH-UBND, ngày 05/6/2026, Tờ trình số: 43/TTr-UBND, ngày 12/6/2026).

Cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành: UBND phường Tân Khai tiếp tục triển khai các nhiệm vụ liên quan đến phát triển và khai thác dữ liệu số theo Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ dựa trên dữ liệu và các văn bản hướng dẫn của Bộ Công an; tiếp tục khai thác, sử dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia và các hệ thống thông tin dùng chung của thành phố trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn; đồng thời phối hợp cập nhật, bổ sung dữ liệu theo hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn cấp trên.

4. Kết quả xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số

4.1. Chính quyền số

UBND phường tiếp tục phối hợp triển khai các quy định, hướng dẫn của cấp trên liên quan đến quản lý, khai thác và sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và các nền tảng số dùng chung; thực hiện khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn.

UBND phường đã triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030; đồng thời lồng ghép các nhiệm vụ của Đề án trong Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 của phường và tổ chức triển khai thực hiện tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường theo đúng tiến độ.

4.2. Kinh tế số và xã hội số

4.2.1. Triển khai các hoạt động phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực

UBND phường đã tuyên truyền, phổ biến đến doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh, hợp tác xã và người dân về chủ trương chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; khuyến khích quảng bá, tiêu thụ sản phẩm trên môi trường mạng. Một số hộ đã có đơn hàng qua mạng, doanh thu được cải thiện; một số hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ số trong quản lý đơn hàng, bán hàng qua Zalo, Facebook, TikTok.

Đã triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trong thu lệ phí, phí hành chính, thuế, bảo hiểm, điện, nước qua tài khoản ngân hàng, ví điện tử (Viettel Money, Momo, VNPay); khuyến khích người dân sử dụng mã QR, chuyển khoản, hạn chế tiền mặt trong giao dịch.

Đã thành lập 21 Tổ công nghệ số cộng đồng và 01 Tổ ứng cứu công nghệ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính, hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt ứng dụng chuyển đổi số, thực hiện giao dịch điện tử. Xây dựng 20 chuyên mục chuyển đổi số, "Bình dân học vụ số" trên Cổng thông tin điện tử, fanpage; phát thanh chuyên đề 440 phút, đăng 60 tin bài. Duy trì 85% người dân có điện thoại thông minh, sử dụng internet và có tài khoản thanh toán điện tử. Tổ chức các lớp tập huấn ứng dụng Trợ lý trí tuệ nhân tạo MISA OneAI, Robot và Agent Work theo Kế hoạch số 85/KH-UBND và 111/KH-UBND của UBND phường.

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân về vai trò, lợi ích của chữ ký số và các giao dịch điện tử; hướng dẫn đăng ký, sử dụng chữ ký số khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, góp phần nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn.

4.2.2. Triển khai hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số

UBND phường Tân Khai tiếp tục triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh trên địa bàn tiếp cận và ứng dụng công nghệ số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh theo các chủ trương, định hướng của Chính phủ và của thành phố Đồng Nai về phát triển kinh tế số; tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chính sách và chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số của Trung ương và của thành phố; đồng thời khuyến khích các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn từng bước ứng dụng công nghệ số, các nền tảng số và thương mại điện tử trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tiếp tục triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số tại rdx.gov.vn.

Bên cạnh đó, UBND phường phối hợp với các sở, ngành của thành phố trong việc triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số theo hướng dẫn của cấp trên; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận thông tin, chính sách và các giải pháp công nghệ phục vụ quá trình chuyển đổi số.

4.2.3. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về vai trò, lợi ích của chữ ký số công cuộc chuyển đổi số

UBND phường Tân Khai tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến đến người dân về vai trò, lợi ích của chữ ký số và các giao dịch điện tử trong quá trình thực hiện chuyển đổi số; hướng dẫn người dân tìm hiểu, đăng ký và sử dụng chữ ký số theo các quy định hiện hành; đồng thời tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng chữ ký số khi thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, góp phần nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn; tiếp tục triển khai các nội dung liên quan đến sử dụng chữ ký số theo hướng dẫn của các sở, ngành của thành phố và các cơ quan có thẩm quyền; từng bước nâng cao nhận thức của người dân về việc ứng dụng chữ ký số trong các giao dịch điện tử, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn.

5. Kết quả, tiến độ triển khai nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số 06 tháng đầu năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/3/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) về chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước năm 2026, UBND nhân dân phường Tân Khai đã đề nghị thay đổi nhiệm vụ và đã được phê duyệt (tại Công văn số 2320/SKH-CN-KHTC ngày 29/6/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai về việc nội dung đề xuất điều chỉnh, thay thế các nhiệm vụ chi thường xuyên lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 phường Tân Khai), như sau:

STT	Danh mục nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện
NHIỆM VỤ KH-CN			
1	Hoạt động quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong phạm vi địa bàn	Phòng VH-XH	Đang tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện
I. NHIỆM VỤ ĐMST			
1	Mua sắm phần mềm ứng dụng AI phục vụ trong công tác quản lý điều hành, hỗ trợ cho cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ.	Phòng VH-XH	Đã làm hồ sơ thầu(dự kiến hoàn thành trong tháng 7)
II. NHIỆM VỤ CDS			
1	Đầu tư, nâng cấp hệ thống phòng họp không giấy; Mua Robot và phần mềm OneAI.	Phòng VH-XH	Đã làm hồ sơ thầu(dự kiến hoàn thành trong tháng 7)
2	Xây dựng bản đồ số	Phòng VH-XH	Đã làm hồ sơ thầu(dự kiến hoàn thành trong tháng 7)
3	Thuê dịch vụ nâng cấp Trang TTĐT xã tích hợp các tiện ích giao tiếp số với người dân	Phòng VH-XH	Đã làm hồ sơ thầu(dự kiến hoàn thành trong tháng 7)

4	Tập huấn kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành xử lý công việc của đội ngũ cán bộ	Phòng VH-XH	Đã hoàn thành và giải ngân 100% (KH 85/KH-UBND ngày 17/04/2026)
5	Tổ chức tập huấn công dân điện tử, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, công dân số	Phòng VH-XH	Đang tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện
6	Tập huấn và duy trì hoạt động các Tổ công nghệ cộng đồng	Phòng VH-XH	Đang tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện (Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 27/5/2026)
7	Tổ chức các hội nghị, tập huấn, họp dân, nói chuyện chuyên đề về chuyển đổi số	Phòng VH-XH	Đang tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện
8	Tổ chức hội thi nâng cao nhận thức Chuyển đổi số, an toàn thông tin trực tuyến cho người dân	Phòng VH-XH	Đang tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện
9	Duy trì camera giám sát	Công an chủ trì, Phòng VH-XH phối hợp	Đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Kết quả đã tiến hành khảo sát, khảo sát để tiến hành sửa chữa thay thế (tổng số camera bị hư hỏng 56 cái)
10	Tập huấn về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng, bảo vệ bí mật nhà nước	Công an chủ trì, Phòng VH-XH phối hợp	Đã tham mưu xây dựng kế hoạch và trình UBND phường ban hành (39/TTr-CAP ngày 26/6/2026; 65/KH-UBND, ngày 26/6/2026)

11	Tập huấn người dân sử dụng các app VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt	Công an chủ trì, Phòng VH-XH phối hợp	Đã tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện
12	Sản xuất các sản phẩm truyền thông số (video, infographic) tuyên truyền qua mạng xã hội và Kênh Zalo CDS	Trung tâm DVTH	Đang tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện

6. Bảo đảm kinh phí cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Kết quả giải ngân nguồn vốn KHCN năm 2026:

+ Trong tổng số 1.920 triệu đồng năm 2026. Đã giải ngân được 240 triệu, đạt tỷ lệ 12,5% (05 lớp tập huấn, nâng cấp trang thông tin điện tử).

+ Dự kiến 30/7/2026: Giải ngân 1.300 triệu đồng. Đạt 67,7% so kế hoạch năm 2026.

+ Đạt 100% (1.920 triệu đồng). Dự kiến 30/8/2026.

7. Đánh giá chung

a. Ưu điểm

Công tác triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường Tân Khai được sự quan tâm, hướng dẫn của Sở khoa học, công nghệ nên các hoạt động diễn ra thuận lợi. Các hệ thống thông tin và nền tảng số dùng chung của thành phố được duy trì khai thác, sử dụng trong hoạt động quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và an toàn thông tin từng bước được triển khai, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và người dân về vai trò, lợi ích của chuyển đổi số.

b. Khó khăn, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Việc triển khai một số nội dung về chuyển đổi số tại địa phương còn gặp khó khăn do:

- Việc xây dựng danh mục các nhiệm vụ KHCN, ĐMST, ĐMST & CDS còn chưa rõ, dẫn đến phải thay đổi nhiệm vụ, trong đó xin thay đổi từ 20 nhiệm vụ thành 14 nhiệm vụ (05 nhiệm vụ thay đổi tên danh mục; 06 nhiệm vụ chuyển nguồn kinh phí sang cho nhiệm vụ khác, 09 nhiệm vụ giữ nguyên).

- Hiện tại UBND phường chưa bố trí được cán bộ chuyên tranh làm công tác CNTT, chuyển đổi số.

- Thủ trưởng các đơn vị chưa thực sự quan tâm cho công tác KHCN, ĐMST và CDS (14/17 đơn vị thực hiện đã xây dựng Kế hoạch triển khai thực, còn lại 03 đơn vị chưa xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Công an, trung tâm Dịch vụ tổng hợp).

*** Nguyên nhân khách quan:**

+ Do công tác Khoa học công nghệ (KH-CN), Đổi mới sáng tạo (ĐM-ST) và Chuyển đổi số (CĐ-S) là lĩnh vực mới, các quy định và hướng dẫn tiêu chí từ cơ quan chuyên môn cấp trên liên tục được cập nhật, điều chỉnh để sát với thực tế vĩ mô. Điều này dẫn đến một số nhiệm vụ dự kiến ban đầu tại địa phương không còn phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật hoặc danh mục phần mềm dùng chung của thành phố.

+ UBND phường đã ký hợp đồng cho vị trí CNTT và CĐ-S, tuy nhiên, do cơ chế kinh phí chi trả theo quy định đối với vị trí này còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế nên nhân sự đã chủ động xin thôi việc.

*** Nguyên nhân chủ quan:** Công tác khảo sát nhu cầu, đánh giá tính khả thi và dự báo nguồn lực thực tế tại cơ sở khi lập danh mục ban đầu chưa thật sự sát sao. Sự phối hợp thông tin giữa các bộ phận chuyên môn tham mưu chưa chặt chẽ, dẫn đến việc một số nhiệm vụ bị trùng lặp nội dung hoặc vượt quá thẩm quyền giải quyết của cấp phường, buộc phải rà soát, cắt giảm và tinh gọn từ 18 xuống 14 nhiệm vụ trọng tâm để đảm bảo tính khả thi khi triển khai.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 06 THÁNG CUỐI NĂM 2026

UBND phường Tân Khai tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo Kế hoạch năm 2026 của thành phố Đồng Nai và của phường, gắn với nhiệm vụ cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước.

- Tiếp tục đẩy mạnh cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tăng cường hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tài khoản định danh điện tử VNeID và các tiện ích số phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin và nền tảng số dùng chung của thành phố trong công tác chỉ đạo, điều hành và xử lý công việc; đẩy mạnh việc xử lý văn bản điện tử, số hóa hồ sơ và sử dụng chữ ký số trong hoạt động của cơ quan.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và người dân về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, phòng chống lừa đảo trên môi trường mạng; phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận và sử dụng các dịch vụ số.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06, khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và hệ thống định danh, xác thực điện tử phục vụ công tác quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn.

- Phối hợp với các sở, ngành của thành phố trong việc triển khai các chương trình, kế hoạch liên quan đến chuyển đổi số; tham gia các hoạt động đào tạo, tập huấn, hướng dẫn về chuyển đổi số và an toàn thông tin khi được tổ chức, góp phần nâng cao năng lực triển khai chuyển đổi số tại địa phương.

- Đăng ký bổ sung kinh phí nâng cấp Hệ thống truyền thanh thông minh và Hệ thống Camera giám sát an ninh, phản ánh hiện trường và hoàn thành giải ngân kinh

phí chi thường xuyên lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường Tân Khai năm 2026.

- Tập trung thực hiện hoàn các chỉ tiêu, nhiệm vụ KHCN, ĐMST, CDS còn lại (07 nhiệm vụ).

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số 06 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2026. Ủy ban nhân dân phường Tân Khai báo cáo Hội đồng nhân dân phường xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND phường;
- LĐVP, CV (VX);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Viết Đợi